

SỞ Y TẾ BÌNH ĐỊNH
**HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ**

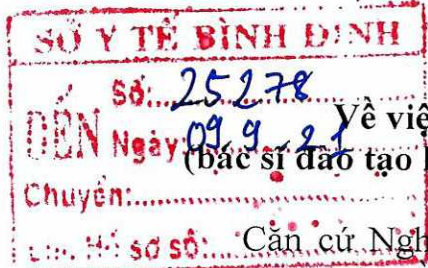
Số: 04 /TB-HĐTD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 09 tháng 9 năm 2021

THÔNG BÁO

**Về việc nội dung tài liệu ôn tập kỳ tuyển dụng viên chức
(bác sĩ đào tạo liên thông và đào tạo tại các cơ sở ngoài công lập) năm 2021**



Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ về việc quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 67/KH-SYT ngày 02/8/2021 của Sở Y tế về tuyển dụng viên chức (bác sĩ đào tạo liên thông và đào tạo tại các cơ sở ngoài công lập) năm 2021;

Theo Quyết định số 2590/QĐ-SYT ngày 19/8/2021 của Sở Y tế về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức (bác sĩ đào tạo liên thông và đào tạo tại các cơ sở ngoài công lập) năm 2021;

Hội đồng tuyển dụng viên chức (bác sĩ đào tạo liên thông và đào tạo tại các cơ sở ngoài công lập) năm 2021 thông báo:

1. Danh sách phân chia nội dung ôn tập theo trình độ chuyên môn, chuyên ngành đào tạo và vị trí việc làm (có Phụ lục 1 chi tiết kèm theo).

2. Nội dung ôn tập kỳ tuyển dụng viên chức (bác sĩ đào tạo liên thông và đào tạo tại các cơ sở ngoài công lập) năm 2021 (có Phụ lục 2 chi tiết kèm theo).

3. Tài liệu ôn tập được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Y tế tại địa chỉ: "[https://syt.binhdinh.gov.vn/Thông tin tuyển sinh, tuyển dụng/Tuyển dụng viên chức năm 2021\(bác sĩ đào tạo liên thông và đào tạo tại các cơ sở ngoài công lập\)](https://syt.binhdinh.gov.vn/Thông tin tuyển sinh, tuyển dụng/Tuyển dụng viên chức năm 2021(bác sĩ đào tạo liên thông và đào tạo tại các cơ sở ngoài công lập))". Thí sinh cần hướng dẫn liên hệ Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế, số điện thoại: 0256.3791.422 (trong giờ hành chính).

Hội đồng tuyển dụng viên chức (bác sĩ đào tạo liên thông và đào tạo tại các cơ sở ngoài công lập) năm 2021 thông báo để thí sinh biết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Tổ Giám sát (Sở Nội vụ);
- Ban Giám sát (Sở Y tế);
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang thông tin Điện tử Sở;
- Lưu: VT, TCCB, HĐTD.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng**



**DANH SÁCH PHÂN CHIA NỘI DUNG ÔN TẬP KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
(BÁC SĨ ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG VÀ ĐÀO TẠO TẠI CÁC CƠ SỞ NGOÀI CÔNG LẬP) NĂM 2021**

(Kèm theo Thông báo số 04 /TB-HĐTD ngày 09 tháng 9 năm 2021 của
Hội đồng tuyển dụng viên chức (bác sĩ đào tạo liên thông và đào tạo tại các cơ sở ngoài công lập) năm 2021)

TT	Cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm (Khoa, Phòng, Trạm)	Chức danh nghề nghiệp viên chức		Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí tuyển dụng			Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
			Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
A.	TUYỂN TỈNH								
I	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi								
		Phòng Kế hoạch - Tổng hợp - Điều dưỡng	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Lao	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
			Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
			Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06	Bác sĩ Y học dự phòng	Bậc 2	CNTT cơ bản	Y học dự phòng	
II	Bệnh viện Tâm thần								
		Khoa Khám bệnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Điều trị Nam	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	

TT	Cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm (Khoa, Phòng, Trạm)	Chức danh nghề nghiệp viên chức		Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí tuyển dụng			Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
			Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
B. TUYỂN HUYỆN									
I	Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước								
		Khoa Khám bệnh liên chuyên khoa	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Ngoại Khoa	
		Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Ngoại Khoa	
		Phòng khám đa khoa khu vực Phước Hòa	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Trạm Y tế xã Phước Hưng	Bác sĩ (hạng III) hoặc Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Bác sĩ đa khoa hoặc Bác sĩ Y học dự phòng	Bậc 2	CNTT cơ bản	- Bác sĩ đa khoa: Nội Khoa; - Bác sĩ Y học dự phòng: Y học dự phòng.	
		Trạm Y tế xã Phước Quang	Bác sĩ (hạng III) hoặc Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Bác sĩ đa khoa hoặc Bác sĩ Y học dự phòng	Bậc 2	CNTT cơ bản		
		Trạm Y tế xã Phước Hòa	Bác sĩ (hạng III) hoặc Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Bác sĩ đa khoa hoặc Bác sĩ Y học dự phòng	Bậc 2	CNTT cơ bản		
		Trạm Y tế xã Phước Nghĩa	Bác sĩ (hạng III) hoặc Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Bác sĩ đa khoa hoặc Bác sĩ Y học dự phòng	Bậc 2	CNTT cơ bản		
		Trạm Y tế xã Phước Thành	Bác sĩ (hạng III) hoặc Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.01.03 hoặc V.08.02.06	Bác sĩ đa khoa hoặc Bác sĩ Y học dự phòng	Bậc 2	CNTT cơ bản		

TT	Cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm (Khoa, Phòng, Trám)	Chức danh nghề nghiệp viên chức		Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí tuyển dụng			Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
			Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
II	Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn								
		Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Khám bệnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Nhi	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nhi Khoa	
		Khoa Truyền nhiễm	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Liên chuyên khoa RHM-Mắt-TMH	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Ngoại Khoa	
		Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Sản Phụ Khoa	
		Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Ngoại Khoa	
		Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06	Bác sĩ Y học dự phòng	Bậc 2	CNTT cơ bản	Y học dự phòng	
		Khoa An toàn thực phẩm	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06	Bác sĩ Y học dự phòng	Bậc 2	CNTT cơ bản	Y học dự phòng	

TT	Cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm (Khoa, Phòng, Trạm)	Chức danh nghề nghiệp viên chức		Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí tuyển dụng			Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
			Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
III	Trung tâm Y tế huyện Phù Cát								
		Khoa Khám bệnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Ngoại Khoa	
		Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Sản Phụ Khoa	
		Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Truyền nhiễm	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Phòng khám khu vực Cát Minh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Xét nghiệm	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Kiểm soát bệnh tật	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06	Bác sĩ Y học dự phòng	Bậc 2	CNTT cơ bản	Y học dự phòng	
		Trạm Y tế xã Cát Sơn	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06	Bác sĩ Y học dự phòng	Bậc 2	CNTT cơ bản	Y học dự phòng	
		Trạm Y tế xã Cát Hanh	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06	Bác sĩ Y học dự phòng	Bậc 2	CNTT cơ bản	Y học dự phòng	

TT	Cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm (Khoa, Phòng, Trạm)	Chức danh nghề nghiệp viên chức		Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí tuyển dụng			Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
			Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
IV	Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ								
		Khoa Truyền nhiễm	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Khám bệnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Nội	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Ngoại - Phòng Mổ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Ngoại Khoa	
		Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Sản Phụ Khoa	
V	Trung tâm Y tế huyện Hoài Ân								
		Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Truyền nhiễm	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Ngoại Khoa	
		Khoa Khám bệnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	

TT	Cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm (Khoa, Phòng, Trạm)	Chức danh nghề nghiệp viên chức		Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí tuyển dụng			Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
			Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
VI	Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn								
		Phòng Kế hoạch nghiệp vụ - Điều dưỡng	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Ngoại Khoa	
		Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Sản Phụ Khoa	
		Khoa Khám bệnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Trạm Y tế phường Tam Quan Bắc	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Trạm Y tế phường Hoài Thanh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Trạm Y tế phường Hoài Đức	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Trạm Y tế phường Hoài Tân	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Trạm Y tế xã Hoài Hải	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Trạm Y tế phường Tam Quan	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Trạm Y tế xã Hoài Châu Bắc	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Trạm y tế phường Hoài Xuân	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	

TT	Cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm (Khoa, Phòng, Trạm)	Chức danh nghề nghiệp viên chức		Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí tuyển dụng			Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
			Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
VII	Trung tâm Y tế huyện Vân Canh								
		Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Nội - Nhi - Y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y học cổ truyền	Bậc 2	CNTT cơ bản	Y học cổ truyền	
		Khoa Kiểm soát bệnh tật	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Trạm Y tế xã Canh Vinh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
VIII	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh								
		Khoa Khám - Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Hồi sức cấp cứu	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
			Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Răng-Hàm-Mặt	Bậc 2	CNTT cơ bản		
			Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Tai-Mũi-Họng	Bậc 2	CNTT cơ bản		
			Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Mắt	Bậc 2	CNTT cơ bản		
		Khoa Nội - Nhi - Y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Phục hồi chức năng	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Ngoại - Liên chuyên khoa	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Ngoại	Bậc 2	CNTT cơ bản	Ngoại Khoa	
			Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Gây mê hồi sức	Bậc 2	CNTT cơ bản		
		Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Sản	Bậc 2	CNTT cơ bản	Sản Phụ Khoa	

TT	Cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm (Khoa, Phòng, Trạm)	Chức danh nghề nghiệp viên chức		Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí tuyển dụng			Nội dung ôn tập theo Vị trí việc làm	Ghi chú
			Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
		Khoa Bệnh Nhiệt đới	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Truyền nhiễm	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Cận lâm sàng	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh	Bậc 2	CNTT cơ bản	Nội Khoa	
		Khoa Kiểm soát bệnh tật	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06	Bác sĩ Y học dự phòng	Bậc 2	CNTT cơ bản	Y học dự phòng	



NỘI DUNG ÔN TẬP
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC (BÁC SĨ ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG
VÀ ĐÀO TẠO TẠI CÁC CƠ SỞ NGOÀI CÔNG LẬP) NĂM 2021

*(Kèm theo Thông báo số 04 /TB-HĐTD ngày 09 tháng 9 năm 2021
của Hội đồng tuyển dụng viên chức (bác sĩ đào tạo liên thông
và đào tạo tại các cơ sở ngoài công lập) năm 2021)*

I. NỘI DUNG ÔN TẬP NỘI KHOA:

1. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị suy tim.
2. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị rung nhĩ.
3. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị tăng huyết áp.
4. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị hẹp van 2 lá.
5. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị nhồi máu cơ tim cấp.
6. Hướng dẫn chẩn đoán và xử trí khó thở.
7. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị viêm phổi mắc phải ở bệnh viện, viêm phổi liên quan đến thở máy, viêm phổi liên quan chăm sóc y tế.
8. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính giai đoạn ổn định.
9. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại các khoa nội.
10. Hướng dẫn chẩn đoán và xử trí cơn hen phế quản nặng ở người lớn.

II. NỘI DUNG ÔN TẬP NGOẠI KHOA:

1. Chấn thương sọ não kín.
2. Chấn thương cột sống lưng - thắt lưng.
3. Túi phình động mạch não và chảy máu dưới nhện.
4. Gãy xương hở.
5. Hội chứng khoang.
6. Chấn thương và vết thương bụng.
7. Viêm ruột thừa cấp.
8. Tắc ruột cơ học.
9. Chấn thương và vết thương thận.
10. Sỏi tiết niệu.

III. NỘI DUNG ÔN TẬP NHI KHOA:

1. Ngưng thở, ngưng tim.
2. Sốc nhiễm khuẩn.
3. Vàng da tăng Bilirubine gián tiếp.
4. Suy hô hấp sơ sinh.
5. Bệnh não thiếu oxy thiếu máu cục bộ.
6. Viêm phổi do vi khuẩn ở trẻ em.
7. Suy tim ứ huyết.
8. Loét dạ dày – tá tràng ở trẻ em.
9. Hội chứng thận hư tiên phát ở trẻ em.
10. Chẩn đoán, điều trị sốt xuất huyết.

IV. NỘI DUNG ÔN TẬP SẢN PHỤ KHOA:

1. Nhau tiền đạo.
2. Nhau bong non.
3. Dọa sinh non.
4. Băng huyết sau sinh.
5. Suy thai.
6. Sinh lý chuyển dạ.
7. Viêm âm đạo.
8. Thai ngoài tử cung.
9. U xơ tử cung.
10. U nang buồng trứng.

V. NỘI DUNG ÔN TẬP Y HỌC CỔ TRUYỀN:

1. Học thuyết Ngũ hành.
2. Nguyên nhân gây bệnh.
3. Bát cương.
4. Bát pháp.
5. Bài thuốc bổ.
6. Các bệnh thuộc hệ thần kinh, tâm thần.
7. Kinh Thủ thái âm phế.
8. Kinh Thủ dương minh đại trường.
9. Châm điện.
10. Phương pháp xoa bóp.

VI. NỘI DUNG ÔN TẬP Y HỌC DỰ PHÒNG:

1. Kế hoạch và lập kế hoạch y tế dự phòng.
 2. Phương pháp và phương tiện truyền thông giáo dục sức khỏe.
 3. Các yếu tố ảnh hưởng tới sức khỏe người lao động và biện pháp dự phòng.
 4. Ô nhiễm nước và sức khỏe cộng đồng.
 5. Các bệnh liên quan đến trường học.
 6. Nguyên lý phòng chống dịch.
 7. Các nguyên lý về miễn dịch và vắc xin phòng bệnh, Chương trình tiêm chủng mở rộng.
 8. Dinh dưỡng hợp lý cho các lứa tuổi, tính cân đối của khẩu phần.
 9. Nhiễm HIV/AIDS.
 10. Sức khỏe sinh sản./
-